| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HÀM THUẬN BẮC**<br>**TỈNH BÌNH THUẬN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 73/2023/QĐST-DS | *Hàm Thuận Bắc, ngày 15 tháng 9 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý 248/2023/TLST-DS ngày 06/9/2023, về việc:"Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản".

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1946

**Bị đơn:** Bà Phạm Ngọc Phương A - Sinh năm 1980

Cùng địa chỉ: Thôn 3, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Đ trình bày:** yêu cầu bà Phạm Ngọc Phương A phải trả cho bà số tiền vay gốc là 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng) và không yêu cầu tính lãi suất.

**Bị đơn bà Phạm Ngọc Phương A trình bày:** tự nguyện thỏa thuận đồng ý theo yêu cầu của của bà Nguyễn Thị Đ là trả số tiền vay gốc 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng).

*"Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả*

*các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.”*

**Về án phí:** Bà Phạm Ngọc Phương A tự nguyện, thỏa thuận chịu án phí dân sự sơ thẩm là 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng).

Bà Nguyễn Thị Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Bà Nguyễn Thị Đ được miễn nộp tiền tạm ứng án phí theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội nên không xử lý.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
*- Đương sự;*
*- Chi cục THADS huyện Hàm Thuận Bắc*
*- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;*
*- Lưu: Hồ sơ.*

**THẨM PHÁN**

**Lương Đặng Tân**